

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2019/ HS-ST
Ngày: 21/ 10 / 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - TỈNH LAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Bà Lò Thị Chiến

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Định, ông Tống Văn Đông

Thư ký phiên toà: Ông Lý Lò Phạ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông La Văn Xôm - Kiểm sát viên .

Trong ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS, ngày 25/9/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST-HS ngày 07/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn L** - tên gọi khác: không - giới tính: Nam

Sinh năm 1975. Tại: Xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu. Trú tại: Bản H, Xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mảng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/10.

Con ông Lò Văn L, sinh năm 1935, trú tại bản H, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu và con bà Lò Thị N, sinh năm 1939, đã chết. Anh chị em ruột: Bị cáo có 08 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình. Bị cáo có vợ: Lò Thị H, sinh năm 1976, trú tại bản H, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có 06 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Theo bản án hình sự sơ thẩm số 42, ngày 24/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu đã áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, Nghị quyết 109/2015/QH13; Nghị quyết số 144/2016/QH13, khoản 3, Điều 7; khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt Lò Văn L 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đến nay chưa được xóa án tích. Tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/6/2019, đến ngày 02/7/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn L, sinh năm 2000; Địa chỉ: Bản H, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hương, Trợ giúp viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 23/6/2019, Lò Văn L, sinh năm 1975, trú tại H, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu điều khiển xe mô tô đi xuống thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu để tìm mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày Lò Văn L đi đến vòng xuyên thuộc khu 12, thị trấn M, huyện M thì gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, Ly mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu hồng, lớp bên trong được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 300.000 đồng. Mua được Heroine, L cầm ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà, đến hồi 09 giờ 00 phút cùng ngày, khi L về đến bản N, xã V, huyện M thì bị Công an xã V và Công an thị trấn M, huyện M bắt quả tang. Thu giữ 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, lớp bên trong được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe WAVE RSX, màu sơn Đen - Đỏ, biển kiểm soát: 27B1 - 39209 (xe đã qua sử dụng).

Tại Kết luận giám định số 41/KL-GĐ ngày 23/6/2019 của Công an huyện M và kết luận giám định số 313/ GD-KTHS, ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Gói chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn L có khối lượng 1,85 gam là ma túy, loại: Heroine.

Cáo trạng số 50/CT-VKS-MT ngày 23/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Lò Văn L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn L và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS. Bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án số 42/2017/HS-ST, ngày 24/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, nên bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng theo điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo có anh trai Lò Văn C được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất và Kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng - bảo vệ Lai Châu đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 51 BLHS; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,51 gam Heroine còn lại sau giám định.

Về án phí áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2017 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, gia đình bị cáo Lò Văn L là hộ nghèo, đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo, tại phiên tòa hôm nay nhất trí quan điểm truy tố đối với bị cáo Lò Văn L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Lò Văn Ly có anh trai là Lò Văn C đã được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất và Kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng bảo vệ Lai Châu theo khoản 2 điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn L với mức án thấp của khung hình phạt, Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2017 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, gia đình Lò Văn L là hộ nghèo ở xã V, đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

Đối với người đàn ông lạ mặt theo lời khai của Lò Văn L đã mua gói một gói Heroine hết 300.000 đồng, nhưng L không biết tên tuổi lai lịch người này nên cơ quan Điều tra không có cơ sở điều tra xử lý được đối tượng này.

Đối với Lò Văn Linh là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn Đen - Đỏ, biển kiểm soát: 27B1 - 39209, tuy nhiên Lò Văn Linh sinh năm 2000, trú tại bản H, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu không biết việc bố mình là (Lò Văn L) dùng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn Đen - Đỏ, biển kiểm soát 27B1-39209 làm phương tiện đi mua Heroine sử dụng, nên Cơ quan Điều tra đã trả lại cho Lò Văn Linh là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Dù cơ sở khẳng định bị cáo Lò Văn L với mục đích mua Heroine về để sử dụng, trên đường về nhà khi đến bản N, xã V, huyện M vào hồi 09 giờ 00 phút khi L đi xe mô tô thì bị Công an xã

V và Công an Thị trấn M phát hiện, bắt quả tang, vật chứng thu giữ là 01 gói Heroine có tổng khối lượng 1,85 gam.

Như vậy hành vi của bị cáo Lò Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. tại điều luật qui định:

1. “*Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”

... c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Lò Văn L theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những qui định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo là người nghiện chất ma túy lâu năm, đã tàng trữ Heroine ở tay trái của bị cáo. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để dẫn dắt giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét về nhân thân bị cáo về tiền sự: Chưa; Về tiền án ngày 24/6/2017 Lò Văn Ly đã bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 09/12/2018 Lò Văn L chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích, sau khi chấp hành xong trở về nhà ở bản Huổi Cuồng, xã Vàng San, huyện Mường Tè bị cáo vẫn còn nghiện chất ma túy, không tự cải tạo mình trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và gia đình. Đến ngày 23/6/2019 bị cáo Lò Văn L lại tiếp tục phạm tội mới với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc Mảng sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ học vấn thấp, do vậy nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế. Bị cáo Lò Văn L có anh trai là Lò Văn C đã được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất và Kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng bảo vệ Lai Châu đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị

cáo khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng 1,51 gam Heroine còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy theo điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS. Chấp nhận về việc xử lý của Cơ quan Điều tra Công an huyện M trả cho Lò Văn Linh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn Đen - Đỏ, biển kiểm soát 27B1 - 39209 đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Lò Văn Linh là phù hợp.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí toàn bộ cho bị cáo Lò Văn L theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2017 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, gia đình bị cáo là hộ nghèo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lý do trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 260; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2017 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lò Văn L 02 (Hai) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/6/2019 đến ngày 02/7/2019 thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,51 gam Heroine còn lại sau giám định của bị cáo Lò Văn L.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu
- VKSND tỉnh Lai Châu
- CA huyện Mường Tè – THAHS
- VKSND huyện Mường Tè
- THADS huyện Mường Tè
- Người bào chữa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Lò Thị Chiến

